

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ IA PIA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/NQ-HĐND

Ia Pia, ngày 04 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc đề nghị thông qua điều chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ IA PIA
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 17/10/2024 của HĐND huyện Chư Prông về việc thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 278/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Chư Prông về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 303/NQ-HĐND ngày 1/4/2025 của HĐND huyện Chư Prông về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 312/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 của HĐND huyện Chư Prông về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 (lần 3);

Xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025; Báo cáo thẩm

tra số 03/BC-BKTNS ngày 25/7/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 (có các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định; Giao Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Ia Pia khóa XIII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 31/7/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư Pháp; Tài chính; NN và MT;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQ VN xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XIII;
- Các phòng, ban, ngành;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Tư Ngọc Thông



Phụ biểu 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỀN THẮNG 6/2025

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 04/08/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Pia)

Ghi chú: Tiêu chí đạt đánh dấu x

STT	Tên xã	Nhóm tiêu chí																			Tổng số tiêu chí đạt
		Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội									Kinh tế và tổ chức sản xuất				Văn hóa - Xã hội - Môi trường				Hệ thống chính trị		
		1. Quy hoạch	2. Giao thông	3. Thủy lợi và Phòng chống thiên tai	4. Điện	5. Trường học	6. Cơ sở vật chất văn hóa	7. Cơ sở hạ tầng thương mại	8. Thông tin và truyền thông	9. Nhà ở dân cư	10. Thu nhập	11. Nghèo đa chiều	12. Lao động	13. Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông	14. Giáo dục và Đào tạo	15. Y tế	16. Văn hóa	17. Môi trường và ATTP	18. Hệ thống chính trị	19. Quốc phòng và An ninh	
1	Xã Ia Pia	X		X	X		X	X	X	X			X		X		X		X	X	0



Phụ biểu 02: DỰ KIẾN MỤC TIÊU CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 04/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Pia)

Ghi chú: Tiêu chí đạt đánh dấu x

STT	Tên xã	Nhóm tiêu chí																			Tổng số tiêu chí đạt
		Quy hoạch	Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội								Kinh tế và tổ chức sản xuất				Văn hóa - Xã hội - Môi trường				Hệ thống chính trị		
		1. Quy hoạch	2. Giao thông	3. Thủy lợi và Phòng chống thiên	4. Điện	5. Trường học	6. Cơ sở vật chất văn hóa	7. Cơ sở hạ tầng thương mại	8. Thông tin và truyền thông	9. Nhà ở dân cư	10. Thu nhập	11. Nghèo đa chiều	12. Lao động	13. Tổ chức sản xuất và phát triển	14. Giáo dục và Đào tạo	15. Y tế	16. Văn hóa	17. Môi trường và ATTP	18. Hệ thống chính trị	19. Quốc phòng và An ninh	
1	Xã Ia Pia	x	2025	x	x		X	x	x	x			x		x		x		X	x	14

Phụ biểu 03: HIỆN TRẠNG THÔN, LÀNG ĐĂNG KÝ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI ĐẾN THÁNG 6/2025

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 04/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Pia)

Ghi chú: Tiêu chí đạt đánh dấu x

STT	Tên xã	Nhóm tiêu chí																			Tổng số tiêu chí đạt
		Quy hoạch	Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội								Kinh tế và tổ chức sản xuất				Văn hóa - Xã hội - Môi trường				Hệ thống chính trị		
		1. Quy hoạch	2. Giao thông	3. Thủy lợi và Phòng chống thiên tai	4. Điện	5. Trường học	6. Cơ sở vật chất văn hóa	7. Cơ sở hạ tầng thương mại	8. Thông tin và truyền thông	9. Nhà ở dân cư	10. Thu nhập	11. Nghèo đa chiều	12. Lao động	13. Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế	14. Giáo dục và Đào tạo	15. Y tế	16. Văn hóa	17. Môi trường và ATTP	18. Hệ thống chính trị	19. Quốc phòng và An ninh	
1	Xã Ia Pia																				
	Tân Thủy (Ia Ga cũ)	x	x	x	x		x	x	x	2025	2025	2025	x	x	x	x	x	2025	x	x	14

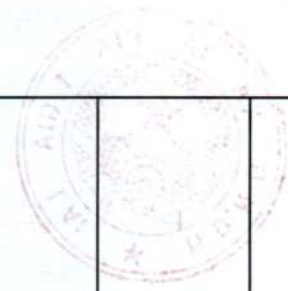
Phụ lục 4

CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 04/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Ia Pia)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	NSTW	NST	NSX	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
	Tổng cộng	2.730,0	600,0	-	2.130,0		
	Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội	2.100	-	-	2.100,0		
	Duy tu, sửa chữa	2.100			2.100,0	Phòng Kinh tế	
1.	NDTP số 3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn	510	510	-			
1,1	Nội dung số 02. Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp	510	510	-			
(1)	Chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng, vùng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP); Truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực	-				Phòng Kinh tế	
(2)	Chi hỗ trợ các dự án liên kết sản xuất (02 chuỗi liên kết cà phê + 01 chuỗi liên kết điều)	510	510			Phòng Kinh tế	
2.	NDTP số 6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa nông thôn	30		-	30		
2,1	Nội dung 01. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng	30	-	-	30		
(1)	Chi hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, thôn và hỗ trợ kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã, thôn	30		-	30		
3	NDTP số 9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới	-	-	-	-		



3,1	Nội dung 01. tiếp tục tổ chức triển khai cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới (5)	-					
4	NDTP số 11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng nông thôn mới	90	90	-	-		
4,1	Nội dung 01. nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng	45	45	-	-	Phòng Kinh tế	
(1)	Kinh phí quản lý chương trình	45	45				Đã giải ngân xong 15 triệu đồng
4,2	Nội dung 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng NTM	45	45			Phòng Kinh tế	Đã giải ngân 15 triệu đồng

KẾ HOẠCH

**Điều chỉnh triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình
MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025**

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG;

Căn cứ Quyết định số 318/2022/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Quyết định số 211/2024/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh quy định cụ thể một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

UBND xã điều chỉnh kế hoạch điều chỉnh triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 như sau:

*** Lý do điều chỉnh:**

Tiếp nhận toàn bộ các các chương trình, dự án về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 của các xã Ia Vê, Ia Pia, Ia Ga (trước sắp xếp) thành Kế hoạch về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 của xã Ia Pia.

I. Thực trạng xây dựng nông thôn mới đến 6/2025:

1. Kết quả rà soát bộ tiêu chí tại Quyết định số 318/2022/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 211/2024/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh.

Đến thời điểm hiện nay, kết quả đạt như sau: 12/19 tiêu chí, cụ thể:

Tiêu chí số 1 về Quy hoạch; Tiêu chí số 3 về Thuỷ lợi và PCTT; Tiêu chí số 4 về Điện; Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá; Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông; Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 12 về Lao động; Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo; Tiêu chí số 16 về Văn hoá; Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị; Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh.

2. Số thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới: 01/24 thôn, làng,

3. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện đến nay:

1. Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá: Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã và được công bố công khai đúng thời hạn.

2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

- Các nguồn vốn để thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng: Giao thông, trường học, nhà văn hóa xã, thôn, làng, trạm y tế, Ngân sách tỉnh, xã, cụ thể:

+ Vốn đầu tư trực tiếp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 12.459,5 triệu đồng trong đó: đầu tư giao thông: kinh phí là 12.459,5 triệu đồng; Công trình Hệ thống nước sinh hoạt là 2.800 triệu đồng;

+ Vốn kiên cố hoá giao thông và kênh mương: 8.739.335,708 triệu đồng đầu tư đường giao thông.

- Tiêu chí số 3 về Thuỷ lợi và PCTT: Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt 82,7%; Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ; Tiêu chí số 4 về Điện: Hệ thống điện đạt chuẩn; tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt > 95%; Tiêu chí số 5 về Trường học: 9/9 trường học chưa đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu; Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hoá: Có 24/24 thôn, làng có nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, làng; Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Có 01 chợ tạm chưa đảm bảo theo quy định và có nơi mua bán trao đổi hàng hoá; Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông: Có dịch vụ viễn thông, internet và loa đài đến các thôn, làng;

1.3. Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

- Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Quy định chính sách, biện pháp nhằm đảm bảo thi hành Điều 9 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai,

trên cơ sở Quyết định phê duyệt dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị giai đoạn 2024-2028 của UBND huyện Chư Prông. Năm 2025, xã được bổ thực hiện 03 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị với kinh phí: 510 triệu đồng, chưa triển khai thực hiện

- Vốn Chi tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng, vùng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP); truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực: không.

1.4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Kết quả thực hiện các mục tiêu giảm nghèo theo tiêu chí nông thôn mới: Kết quả rà soát cuối năm 2024 có tỷ lệ hộ nghèo là 13,76%; Tỷ lệ hộ cận nghèo là 13,9%. Tỷ lệ nghèo đa chiều là 13,76%.

1.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đến trường 100%, trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non năm học 2024-2025 đạt 100%. Phổ cập giáo dục tiểu học: Xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở: xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

- Kết quả xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở: Đẩy mạnh công tác truyền thông sức khỏe, vệ sinh và phòng bệnh tại cộng đồng; tăng cường chỉ đạo kiểm tra công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ ngành y tế, chú trọng công tác y tế cơ sở, đảm bảo công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế - dân số; công tác tiêm chủng được duy trì thường xuyên ở 100% thôn, làng.

- Tiêu chí số 15 về Y tế: Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 82.03%; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 13.63%.

1.6. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Thực hiện tốt công tác quản lý văn hoá - thông tin; tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn. Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương được triển khai tốt. Tập trung tuyên truyền việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các ngày lễ, tết, kỷ niệm ...

- Quản lý, vận hành tốt Cổng Thông tin điện tử của xã, thường xuyên cập nhật thông tin. Tăng cường quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

1.7. Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

UBND xã tổ chức tuyên truyền Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn, cải thiện điều kiện vệ sinh, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi vệ sinh và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần nâng cao sức khỏe và chất lượng

sống cho người dân nông thôn. Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn xã, thôn theo quy hoạch; thu gom và xử lý chất thải, nước thải theo quy định; cải tạo nghĩa trang; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới, ngày Khí tượng.

1.8. Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận “Một cửa điện tử”, hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn.

1.9. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Tập trung tuyên truyền thực hiện tốt Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, góp phần vun đắp giá trị gia đình Việt Nam*”, nâng cao ý thức và trách nhiệm của hội viên phụ nữ về bảo vệ môi trường với những việc làm thiết thực như phát động hội viên phụ nữ phân loại rác tại nhà, thu gom, xử lý đúng nơi quy định; khuyến khích hội viên phụ nữ khai thác, sử dụng có hiệu quả; chủ động triển khai các phần việc tham gia xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

UBND xã đã tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp kiểm soát và nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh biên giới, tình hình người nước ngoài đến địa bàn, Việt kiều thăm thân, tình hình thư tín, tiền hàng; chỉ đạo các lực lượng chức năng duy trì bám địa bàn và phối hợp với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp phòng chống trộm, vượt biên, xâm nhập trái phép. Tiếp tục điều chỉnh các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch bảo đảm đi kèm; kiểm tra, tu bổ các công trình phòng thủ. Tăng cường công tác xây dựng lực lượng, chú trọng công tác huấn luyện, diễn tập theo đúng kế hoạch. Phối hợp các lực lượng kiểm soát chặt tuyến biên giới, nhất là các đường mòn, lối tắt, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp xâm nhập, vượt biên trái phép theo quy định.

1.11. Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát

Kinh phí phân bổ trong năm 2025 là 90 triệu đồng, UBND xã đã xây dựng kế hoạch. Đã triển khai sơ kết, tổng kết NTM trên địa bàn xã, làm Pano tuyên truyền nông thôn mới trên địa bàn xã.

II. Kế hoạch thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025:

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung:

Xây dựng NTM để đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn giàu có và thịnh vượng, tiếp cận với khu vực đô thị; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, kết nối chặt chẽ với quá trình đô thị hóa; kinh tế nông thôn phát triển mạnh mẽ, trình độ sản xuất tiên tiến, nông dân chuyên nghiệp, sản phẩm có sức cạnh tranh cao, sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường, cảnh quan, không gian nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp; hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường; quốc phòng và an ninh trật tự được giữ vững ...

1.2. Mục tiêu cụ thể xây dựng nông thôn mới: Phần đầu đạt thêm 02 tiêu chí, cụ thể: Tiêu chí số 2 về Giao thông và Tiêu chí số 8 về thông tin truyền thông.

2. Kế hoạch nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025:

Tổng vốn sự nghiệp là 2.730 triệu đồng; trong đó: Ngân sách trung ương 600 triệu đồng; ngân sách địa phương 2.130 triệu đồng (*có phụ lục kèm theo*).

III. Tổ chức thực hiện:

3.1. Các phòng, ban, ngành phụ trách các tiêu chí:

- Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của xã năm 2025; phối hợp tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thôn, làng xây dựng làng nông thôn mới, xã nông thôn mới; tập trung và huy động các nguồn kinh phí để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ lĩnh vực chuyên môn được UBND xã giao, có trách nhiệm triển khai xây dựng nông thôn mới những phần việc liên quan đến lĩnh vực ngành mình quản lý.

- Thực hiện chế độ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của ngành định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm về UBND xã (*Phòng Kinh tế*) để tổng hợp.

3.2. Phòng Kinh tế (Cơ quan Thường trực Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới):

- Chủ trì, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc trong quá trình triển khai thực hiện để hoàn thành kế hoạch chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2025.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của cấp trên để phổ biến, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, thôn, làng để triển khai thực hiện.

- Trực tiếp hướng dẫn, đôn đốc thôn, làng triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn một cách có hiệu quả.

- Đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã có hiệu quả.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị kiểm tra, thẩm tra hồ sơ đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới của thôn, làng.

- Lồng ghép các nguồn vốn ngân sách trung ương và huy động các nguồn lực khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 lồng ghép thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025.

- Tham mưu UBND xã, tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng quy định.

3.4. Phòng Văn hoá - Xã hội: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các chính sách thực hiện hiệu quả Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng đồng bào dân tộc thiểu số lồng ghép với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3.5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Hội, Đoàn thể:

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Ban Chỉ đạo cấp xã tăng cường tuyên truyền và giám sát trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Bộ tiêu chí nông thôn mới năm 2025 gắn với các phong trào, các cuộc vận động của tổ chức mình phát động, nhất là Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với Phong trào thi đua “*Gia Lai chung sức xây dựng nông thôn mới*” do UBND tỉnh phát động.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về cơ chế chính sách của Chương trình, nội dung chưa cần sự đầu tư của Nhà nước hoàn thành Kế hoạch trên địa bàn huyện.

- Thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện các Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả công tác lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã.

- Phối hợp với phòng, ban, đơn vị thực hiện các phần việc nhằm đạt các chỉ tiêu/tiêu chí, nhất là các chỉ tiêu về môi trường, đánh giá hướng dẫn các thôn, làng đạt chuẩn làng nông thôn mới năm 2025 và các thôn, làng còn lại.

3.7. Đề nghị Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam phụ trách Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo lĩnh vực được phân công. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, thẩm tra tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí.

3.8. Hệ thống chính trị các thôn, làng:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ban và mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên, hệ thống chính trị các thôn làng thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về kết quả xây dựng làng nông thôn mới năm 2025; chủ trì, phối hợp với các ban, ngành và đơn vị có liên quan

trong việc thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; phân công các ban ngành thôn trong việc thực hiện các tiêu chí thôn, làng xây nông thôn mới.

- Tham gia xây dựng kế hoạch, lập hồ sơ, thi công, giám sát các công trình, dự án triển khai trên địa bàn.

- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và giai đoạn báo cáo kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới về UBND xã (*Phòng Kinh tế*) đảm bảo kịp thời, chính xác để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Trên đây là Kế hoạch điều chỉnh thực hiện các chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- Sở NN và MT;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban đơn vị có liên quan;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Hội đoàn thể xã;
- Ban phát triển thôn, làng;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Phùng